TÒA ÁN NHÂN DÂN
huyện D – LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 12-01-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN huyện D – TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K'My Na

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Hoa
Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: bà Giáp Thị Thu Ly– Thư ký Tòa án nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K' Dem - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D . Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 27-11-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/HSST-QĐ ngày 22-12-2020 đối với bị cáo:

-Họ và tên: Phạm Thị T (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1964 tại Nam Định; Nơi cư trú: Thôn 3, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang T và bà Hoàng Thị G (Đã chết); Chồng Phạm Xuân H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

-Ông Vũ Tiến D ; Sinh năm 1957.
Địa chỉ: Thôn 6, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
-Ông Phạm Xuân H , sinh năm 1954
Địa chỉ: Thôn 5, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Người làm chứng:
1) Anh Lại Văn T , sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn 3, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. Có mặt
2) Anh Vũ Hữu Q , sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 8, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

3) Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 8, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 23-02-2016, ông Vũ Tiến D thôn 6, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đống điều khiển xe máy đến vườn cà phê của gia đình ông thuộc thôn 8, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng để thăm vườn cà phê, ông D đi ngang qua chòi vườn cà phê của bị cáo Phạm Thị T , bị cáo đang đứng trước chòi thì thấy ông D và bị cáo quay sang chửi ông D " Ai nói với mày là tao cướp đất ông H ". Khi nghe thấy bị cáo T Chửi, ông D vẫn điều khiển xe máy đi vào vườn và không quan T đến vì đã nhiều lần ông nghe bị cáo chửi về vấn đề tranh chấp đất. Còn bị cáo khi thấy ông D điều khiển xe máy đi vào vườn, liền nhặt một cây cán xà bách bằng tre có kích thước khoảng 1m ở trong vườn và chạy bộ đuổi theo ông D , bị cáo vừa đuổi vừa chửi ông D . Khi ông D đến nơi thì dừng xe máy cạnh bờ ao, xuống xe, đi bộ vào thăm vườn cà phê. Vừa đi được khoảng 02 phút thì ông D nghe thấy tiếng chửi của bị cáo T từ phía sau nhưng ông D không quay lại mà tiếp tục đi. Lúc này bị cáo T từ phía sau chạy đến, đứng cách ông D 01m dùng cây cán xà bách cầm trên tay đánh vào chân trái của ông D làm ông D bị ngã về phía trước. Ông D đứng dậy quay người lại thì bị cáo T tiếp tục cầm cây đánh vào chân trái của ông D và đánh thêm nhiều cái làm ông D ngã quỵ trên mặt đất. Ông D kêu cứu thì có Anh Lại Văn T ở thôn 3, xã Hòa Ninh con trai bị cáo từ vườn cà phê chạy đến can ngăn. Khi ông D nói " bị gãy chân" thì bị cáo ngừng đánh và đi khỏi hiện trường. Anh Lại Văn T dùng điện thoại di động gọi vợ chồng Anh Vũ Hữu Q và Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1984 cư trú thôn 8, xã H , huyện D đến hiện trường sơ cứu cho ông D . Sau đó người nhà ông D đi cấp cứu. Bị cáo T trên đường đi đã vứt đi cây cán xà bách xuống ao rồi đi ra đường lớn và đón xe khách bỏ trốn.

Ngày 28-4-2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích của ông D .

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 97/2016/TgT ngày 01-6-2016 của Trung T pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định : Tỉ lệ tổn thương vết thương 1/3 trên cẳng chân trái dài 2cm, gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng chân trái can xấu, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Vũ Tiến D là 24%, tổn thương do vật tày gây nên.

Ngày 09-9-2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra quyết định khởi tố vụ án, ngày 20-9-2016 quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam. Do bị cáo Phạm Thị T bỏ trốn Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra quyết định truy nã số 10, đến ngày 11-9-2020 thị bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã.

Ngày 14-9-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D quyết định phục hồi điều tra vụ án số 07, quyết định phục hồi điều tra bị can số 03 và lệnh tam giam bị can số 30.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng: Sau khi gây án bị cáo đã vứt bỏ hung khí nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại ông Vũ Tiến D số tiền 57.400.000đ, Bị hại ông D đã có đơn xin bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 27-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét, xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D , Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 10h 00

ngày 23-02-2016 tại vườn cà phê thuộc thôn 8, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng, bị cáo có hành vi dùng cây cán xà bách bằng tre dài khoảng 1,2m là hung khí nguy hiểm đánh nhiều nhát vào cẳng chân trái gây thương tích cho ông Vũ Tiến D với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 24%.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 97/2016/TgT ngày 01-6-2016 của Trung T pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định : Tỉ lệ tổn thương vết thương 1/3 trên cẳng chân trái dài 2cm, gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng chân trái can xấu, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Vũ Tiến D là 24%, tổn thương do vật tày gây nên.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai của các nhân chứng phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo Phạm Thị T về tội "Cố ý gây thương tích" đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì mâu thuẫn từ trước mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại ông Vũ Tiến D , tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 24%. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang và bất bình lên án. Sau khi gây án xong bị cáo rời khỏi hiện trường bỏ mặc nạn nhân và bỏ trốn. Do bị cáo Phạm Thị T bỏ trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra quyết định truy nã số 10, đến ngày 11-9-2020 thị bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã. Việc bị cáo bỏ trốn đã gây khó khăn trong quá trình điều tra truy tố cũng như trong công tác phòng chống tội phạm. Do vậy, việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo T phạm tội và bị khởi tố trước ngày 01-01-2018, thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có hiệu lực pháp luật nên áp dụng theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, có mức hình phạt từ 02 đến 07 năm tù, so sánh với khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù.

Căn cứ Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nhận thấy theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bố mẹ bị cáo có công với cách mạng

được Nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến hạng nhất, kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại ông Vũ Tiến D không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị T phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Nghị Quyết số 41/2017/QH17 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; Điều 7, điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2020.

2.Về án phí: Bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D ;
- Công an huyện D ;
- Bị cáo (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện D ;
- THA hình sự; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K' My Na